TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNLẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ – ST
Ngày 20 - 5- 2020
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Chinh
Ông Đoàn Văn Đoan.

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy– Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về ly hôn, con chung; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt"

Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 02 năm 2020 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Khắc N kết hôn ngày 06/12/2016, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và được pháp luật thừa nhận là vợ chồng, quá trình chung sống thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, hiện tại đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh N nên chị tha thiết xin ly hôn anh N.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Nguyễn Nhật V, sinh ngày 07/01/2018. Hiện nay cháu đang ở cùng chị, ly hôn chị xin được nuôi cháu. Về cấp dưỡng nuôi con giải quyết theo qui định pháp luật.

Về tài sản: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn Anh Nguyễn Khắc N quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh trình bày: Anh nhất trí với lời trình bày của chị H về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn là đúng. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu và đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay, kể từ khi sống ly thân không ai quan tâm đến ai nhưng anh không đồng ý ly hôn chị H.

Về nuôi con chung: Anh xác nhận lời trình bày của chị H là vợ chồng anh có một con chung là Nguyễn Nhật V, sinh ngày 07/01/2018. Hiện nay cháu đang ở cùng chị H nếu ly hôn anh nhất trí để chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu V, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/ 1 tháng, kể từ tháng 5/2020 đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Anh không đề nghị xem xét, giải quyết

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Khắc N; giao chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật V; anh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5/2020 đến khi cháu V đủ 18 tuổi; chị H, anh N phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Khắc N và đề nghị phân chia nuôi con chung, do đó đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Khắc N đang cư trú tại thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và amh Nguyễn Khắc N đều thừa nhận vợ chồng anh, chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc và qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Y thể hiện chị H và anh N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y ngày 06 tháng 12 năm

2016, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh N là hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp nhau, bất dồng quan điểm nên phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn lớn nhất từ năm 2019. Trong những lần làm việc tại Toà án và tại phiên toà chị H đều khẳng định tình cảm vợ chồng với anh N không còn, việc đoàn tụ là không thể, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh N. Anh N thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng có xảy ra, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay không ai quan tâm đến ai quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh xin được đoàn tụ. Xét, cuộc sống chung giữa chị H và anh N không thể tiếp tục vì anh, chị xảy ra mâu thuẫn đã lâu, hiện tại đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, điều đó thể hiện anh chị không còn yêu thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó cần giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Khắc N.

[3] Về nuôi con chung: Chị H và anh N có một con chung là Nguyễn Nhật V, sinh ngày 07/01/2018. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H xin được nuôi cháu và đề nghị anh N dưỡng nuôi con chung theo qui định pháp luật. Xét nguyện vọng xin được nuôi con của chị H là hoàn toàn tự nguyện, thực tâm mặt khác cũng là quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con. Để đảm bảo quyền lợi cũng như tránh sáo trộn cuộc sống của cháu nên giao cháu V cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5/2020 đến khi cháu V đủ 18 tuổi và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong thời chị H chăm sóc nuôi dưỡng cháu V mà không đảm bảo được cuộc sống cho cháu V thì anh N có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản: Chị H và anh N không đề nghị Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét. Sau khi ly hôn, nếu các đương sự có đề nghị về tài sản thì Tòa án giải quyết bằng vụ án khác theo qui định của pháp luật.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Khắc N

Về nuôi con chung: Giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Nhật V, sinh ngày 07/01/2018; anh N cấp dưỡng nuôi con

chung cùng chị H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 5/2020 đến khi cháu V đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2017/0005591 ngày 10 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Yên Lạc; chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh N phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Đồng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Lan